

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 243 /2020/HS-ST  
Ngày 27 -6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Từ Anh Tuấn

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 233/2020/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2020/QĐXXST-HS ngày 16/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 26/13B khu phố C, phường H, Thành phố K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và con bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Hoàng Thanh L, sinh năm 1995 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt giam ngày 23/2/2020, có mặt.

2. Phùng Thế Tường Q, sinh năm 1994 tại Hà Nội; thường trú: Thôn T, xã L, huyện V, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phùng Thế C, sinh năm 1969 và con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1973; bị cáo có vợ tên Ngô Thị D, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt giam ngày 23/2/2020, có mặt.

*Người chứng kiến :* Anh Đồ D , sinh năm 1985, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phùng Thế Tường Q là bạn cùng sử dụng ma túy. Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 22/02/2020, bị cáo Q điện thoại cho Đ đến nhà nghỉ “Vườn Mít” địa chỉ số 71/3A tổ 3, khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương chơi, khi Đ đến Q cùng Đ đi uống cà phê, khoảng 9 giờ cả hai quay về lại nhà nghỉ “Vườn Mít”, sau đó Q ra về còn Đ ở lại nhà nghỉ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Đ điện thoại rủ Q đến quán Việt Tới địa chỉ khu phố Đông Tân, phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An nhậu, trong khi nhậu Đ nói Q “tí về nhà nghỉ chơi ma túy”. Cả hai ngồi nhậu đến 23 giờ về phòng nghỉ. Lúc này Đ sử dụng điện thoại gọi cho Ty (không rõ nhân thân) đến khách sạn “Vườn Mít” sử dụng ma túy. Sau đó Q đi ra gốc cây trong khuôn viên nhà nghỉ lấy 01 nỏ thủy tinh mang vào trong phòng. Đến 00 giờ 15 phút ngày 23/02/2020, Ty đến nhà nghỉ gặp Q, Ty lấy ma túy từ túi quần bỏ vào nỏ thủy tinh cùng Q, Đ sử dụng đến 02 giờ cùng ngày Ty đi về, trước khi về Ty lấy 01 gói ma túy để lại cho Q và Đ sử dụng. Sau khi Ty về Đ lấy gói ma túy cất giấu trên thành khung cửa sổ phòng nghỉ, đến 13 giờ 00 phút ngày 23/02/2020, lực lượng Công An phường Tân Đông Hiệp kiểm tra hành chính nhà nghỉ “Vườn Mít” kiểm tra phòng D3 phát hiện trên khung cửa sổ trong phòng D3 có gói ny lon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Thời điểm này Đ và Q khai nhận là ma túy nên bị lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa và 01 ống hút (là dụng cụ sử dụng ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 10, màu đen có số Sim 0867.602.765 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1010, màu xanh da trời có số Sim 0899.220.858.

Kết luận giám định số 85/MT-PC09 ngày 28/02/2020 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương kết luận tinh thể màu trắng trong 01 túi ny lon miệng kéo dính có trọng lượng 0,3671 gam loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 267/CT – VKS ngày 01 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phùng Thế Tường Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ :

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Thế Tường Q từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 8 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sim số điện thoại. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động

Bị cáo Đ, Q không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của các bị cáo: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/2/2020, lời khai người chứng kiến, biên bản lấy lời khai, biên bản lấy lời khai, hỏi cung bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phùng Thế Tường Q thể hiện ngày 23/2/2020 bị cáo Đ, Q cất giữ 0,3199 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt giữ. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Đ, Q đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 267/CT-VKS ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ, Q không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đ, Q có nhân thân xấu thể hiện không có nghề nghiệp, các bị cáo sử dụng ma túy trong thời gian dài.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo Q, Đ phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn do các bị cáo không có sự bàn bạc phân công cụ thể trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo tham gia với vai trò người thực hành.

[4] Đối với người tên Ty không rõ nhân thân cho ma túy Q, Đ. Công an Thành phố Dĩ An tách điều tra xác minh xử lý sau.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sim số điện thoại do sử dụng liên quan đến việc phạm tội cần

tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng, mức hình phạt đối với các bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Đ, Q phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phùng Thế Tướng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

1.2 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Thế Tướng Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù đối với bị cáo Đ, Q tính từ ngày 23/02/2020.

2. Các biện pháp tư pháp

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng 0,3671 gam; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống nhựa; 01 chai nhựa; sim số điện thoại 0867.602.765 và 0899.220.858

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh da trời.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phùng Thế Tường Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- VKSND TP Dĩ an;
- Công an Dĩ an;
- Chi cục THA dân sự Dĩ an;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**